



# ĐẠI SỨ QUÁN HỢP CHỨNG QUỐC HOA KỲ PHÒNG THÔNG TIN-VĂN HÓA

Tầng 3, Rose Garden Tower, 6 Ngọc Khánh St., Hà Nội  
Tel: 831-4580 \* Fax: 831-4601 \* Email: [irchano@pd.state.gov](mailto:irchano@pd.state.gov)

**Tạp chí Điện tử của Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ  
Tập 8, Số 1, Tháng 5/2003**

## **DIỆN MẠO ĐANG ĐỔI THAY CỦA NGÀNH TÒA ÁN Ở HOA KỲ**

Ngành tòa án Hoa Kỳ:  
Truyền thống lâu dài, những định hướng mới

*Richard Van Duizend*

Để xét xử số vụ án được thụ lý đang gia tăng và những vấn đề đang thay đổi gây ảnh hưởng tới xã hội Hoa Kỳ trong hai thập kỷ qua, ngành tòa án của Hoa Kỳ đã thử nghiệm những cách tiếp cận và những chương trình mới nhằm đạt được đầy đủ hơn lý tưởng công lý cho mọi người. Những sự đổi mới này phản ánh bản chất linh hoạt vốn có của cơ cấu chính phủ Hoa Kỳ, tính chất đã cho phép chính phủ này thích nghi trong quá trình đất nước phát triển trong 220 năm qua.

Ở Hoa Kỳ, chính phủ được chia ra các cấp độ chính phủ liên bang (quốc gia), chính quyền bang và chính quyền địa phương. Hơn nữa, tại mỗi cấp chính quyền, các chức năng của chính quyền lại được tiếp tục chia nhỏ cho các nhánh lập pháp, hành pháp và tư pháp. Quan điểm coi tư pháp là một ngành độc lập, có vai trò tương đương các ngành khác của chính phủ là một đóng góp cho học thuyết về quản lý đất nước được khởi đầu từ thế kỷ 18. Cùng với việc quan điểm này đã phát triển ở Hoa Kỳ trong hơn hai thế kỷ qua, việc phân chia quyền lực trong chính phủ giữa các nhánh lập pháp, hành pháp và tư pháp, đối với các tòa án, đã trở nên khăng khít với khái niệm độc lập xét xử. Vì thế, phong trào cho phép các tòa án tự xử lý công việc của mình và các nguồn lực công cộng được cơ quan lập pháp phân bổ cho họ, được bắt đầu từ cuối những năm 1930 với việc chuyển giao những chức năng nêu trên từ nhánh hành pháp là Bộ Tư pháp Hoa Kỳ sang một cơ quan mới được thành lập là Văn phòng Quản lý các Tòa án Hoa Kỳ, nhìn chung dựa trên nền tảng là sự độc lập xét xử của ngành tòa án hơn là trên sự phân chia quyền lực (tam quyền phân lập).

Hệ thống những tầng nấc và phân nhánh này của chính phủ rõ ràng là thiếu hiệu quả một cách có chủ ý. Những người soạn thảo Hiến pháp Hoa Kỳ rất không tin tưởng vào sức mạnh của chính phủ. Bằng cách phân chia các chức năng và lĩnh vực trách nhiệm, họ muốn tạo nên một hệ thống “kiểm tra và cân bằng”, hệ thống này sẽ ngăn ngừa chính phủ đàn áp nhân dân. Hơn nữa, những nhà sáng lập ra hệ thống chính phủ của Hoa Kỳ hồi cuối thế kỷ 18 cũng muốn đặc điểm liên bang phi tập trung hóa của Hoa Kỳ sẽ kích thích sự đổi mới và khuyến khích việc thử nghiệm những cải tiến thông qua sự cạnh tranh giữa các bang, giữa chính quyền bang với Chính quyền Liên bang, và giữa ba nhánh của chính quyền.

Phương pháp quản lý nhà nước này đã được người dân Mỹ ủng hộ rất rộng rãi và bền bỉ đến mức cơ cấu tam quyền phân lập đã được áp dụng nhất quán trong hiến pháp của mỗi bang. Do vậy, không chỉ có một, mà có 55 ngành tòa án tại Hoa Kỳ - đó là ngành tòa án liên bang, ngành tòa án của 50 bang, của Đặc khu Columbia, Puerto Rico và các vùng lãnh thổ khác. (Ngoài ra, còn có các Tòa án Bộ lạc để giải quyết những tranh chấp về rất nhiều vùng đất dành riêng cho thổ dân). Các tòa án liên bang có những trách nhiệm đặc biệt theo Hiến pháp để giải quyết những tranh chấp liên quan đến các vấn đề về chủ quyền trên mặt biển, phát minh sáng chế và bản quyền, vấn đề phá sản, các vấn đề về thương mại và hiệp ước quốc tế và tranh chấp giữa các bang. Các tòa án liên bang cũng được quyền quyết định những vụ việc liên quan đến pháp luật của liên bang và những vi phạm đối với Hiến pháp Hoa Kỳ. Các tòa án bang có quyền theo luật định giải quyết những vụ việc liên quan đến pháp luật của bang và những vi phạm đối với hiến pháp của bang, vi phạm đối với hầu hết các luật của liên bang và Hiến pháp Hoa Kỳ, và những vụ kiện theo hệ thống “luật phổ thông” truyền thống xét xử theo án lệ mà Hoa Kỳ kế thừa từ luật Anh.

Mặc dù các tòa án liên bang của Hoa Kỳ có thể được biết đến nhiều hơn, song chính những tòa án bang mới là nơi công dân và doanh nghiệp Hoa Kỳ thường trông cậy để tìm công lý. Hơn 96% số vụ án được xử mỗi năm được thụ lý tại các tòa án bang - tương đương với hơn 90 triệu vụ mỗi năm.

Để thực thi công lý, tất cả các tòa án bang ở Hoa Kỳ phải tuân thủ những nguyên tắc nhất định được quy định chặt chẽ trong các bản hiến pháp, trong truyền thống và trong pháp luật. Những nguyên tắc này được xác định và mô tả chi tiết hơn trong Các tiêu chuẩn về hoạt động của Tòa án Xét xử (Tòa Sơ thẩm) (TCPs) và Các tiêu chuẩn hoạt động của Tòa Phúc thẩm (ACPs) do các ủy ban quốc gia về thẩm phán và luật sư cùng với Trung tâm Quốc gia về Tòa án Bang xây dựng. (Các tiêu chuẩn TCPs và ACPs mang tính chất tự nguyện áp dụng và các tòa án có thể sử dụng chúng để đánh giá hoạt động của mình. Việc xây dựng các tiêu chuẩn này được hỗ trợ kinh phí của Cục Hỗ trợ Tư pháp và Viện Tư pháp Quốc gia).

Thứ nhất, và trên hết, các tòa án phải tuân thủ pháp luật và chỉ đưa ra quyết định dựa trên các yếu tố pháp lý thích hợp;

Thứ hai, các tòa án phải không thiên vị và đối xử bình đẳng với mọi người;

Thứ ba, mặc dù được độc lập khi đưa ra quyết định và điều hành xét xử, song các tòa án phải tự chịu trách nhiệm về những quyết định, hoạt động và việc sử dụng các nguồn lực công;

Thứ tư, các tòa án phải dành cho tất cả mọi người và tiến hành công việc của mình một cách công khai; và

Thứ năm, các tòa án phải hoạt động có hiệu quả và nhanh chóng.

### **Những cách tiếp cận mới**

Quy trình xét xử cơ bản của Hoa Kỳ đã trở nên quen thuộc trên khắp thế giới, đó là kết quả của những bộ phim và chương trình truyền hình do Hoa Kỳ sản xuất. Mặc dù hình thức xét xử của bồi thẩm đoàn vẫn là một nhân tố cơ bản của hệ thống tư pháp Hoa Kỳ, song các ban bồi thẩm chỉ quyết định chưa tới 5% số vụ tranh chấp được đưa ra ở hầu hết các tòa án của Hoa Kỳ. Một

số vụ được thẩm phán xét xử mà không có bồi thẩm đoàn, nhưng đại đa số các vụ việc được giải quyết thông qua thương lượng giữa các bên. Trong các vụ tranh chấp giữa các cá nhân hoặc liên quan đến các doanh nghiệp, việc này được biết đến với tên gọi dàn xếp tranh chấp. Trong các vụ liên quan đến tội phạm, cách xử lý này được gọi là thương lượng nhận tội. Việc thương lượng nhận tội đã bị chỉ trích nhiều, đặc biệt khi nó là kết quả của việc không có đủ các nguồn lực cho việc truy tố và bào chữa hoặc quyền công tố không bị hạn chế. Tuy nhiên, với những hướng dẫn về chính sách thích hợp và dưới sự giám sát xét xử chặt chẽ, hình thức này là một phương tiện để giải quyết nhanh các vụ việc trong đó các sự kiện không gây tranh cãi, và để tập trung các nguồn lực của ngành tòa án hình sự vào những vụ án trong đó vấn đề xác định có tội hay vô tội là bức thiết nhất.

Ngoài ra, trong 20 năm qua, cả ngành tòa án liên bang và ngành tòa án bang đều đã xây dựng những phương pháp tiếp cận mới để thực hiện những mục tiêu của tòa án. Những cách tiếp cận này bao gồm việc hợp nhất các kỹ thuật giải quyết tranh chấp khác nhau như trung gian hòa giải và trọng tài thành một quy trình tố tụng; các sở ghi án hoặc các tòa án chuyên biệt để giải quyết những loại tranh chấp hay những loại nguyên cáo nhất định (bao gồm các tranh chấp kinh doanh, các tranh chấp gia đình và những vấn đề liên quan đến trẻ em); và các thủ tục đặc biệt nhằm giải quyết những vấn đề sâu xa trong những tranh chấp pháp lý truyền thống như lạm dụng ma túy, bạo hành trong gia đình, và bệnh tâm thần (thường được gọi là “các tòa án giải quyết vấn đề”).

### **Xây dựng một sự phản ứng tốt hơn**

Mặc dù lý do lập nên những chương trình nói trên có khác nhau tùy theo tòa án và thẩm quyền xét xử, song chúng đều phản ánh quyết tâm của những người đứng đầu ngành tòa án Hoa Kỳ trong việc thực hiện nguyên tắc thứ năm nêu trên - đó là làm cho quy trình xét xử của tòa án nhanh chóng và hiệu quả nhất mà vẫn đảm bảo đầy đủ các nguyên tắc còn lại. Những nguyên tắc này là nhằm đáp ứng yêu cầu của công chúng muốn xây dựng những phương tiện giải quyết tranh chấp tốt hơn. Ví dụ, một cuộc khảo sát vào năm 1999 về công chúng ở Hoa Kỳ được tiến hành nhân danh Hiệp hội Luật sư Hoa Kỳ đã cho thấy 78% số người trả lời cho rằng “các tòa án tiến hành công việc của mình mất quá nhiều thời gian” và 77% thì tin rằng “tới tòa án quá tốn kém”. 56% những người được hỏi thích sử dụng nhiều hơn những bản án thực hiện tại cộng đồng thay cho án tù giam.

Những kết quả trên đây một lần nữa được khẳng định trong một cuộc điều tra quốc gia sau đó do Tập đoàn Hearst tiến hành nhân danh Trung tâm Quốc gia về Tòa án Bang. Cuộc điều tra này cho thấy khoảng một nửa những người được hỏi cho rằng chất lượng giải quyết các vụ án hình sự của các tòa án ở địa phương họ ở mức trung bình hoặc yếu; hơn 50% nghĩ rằng chất lượng công việc của các tòa án ở mức trung bình hoặc yếu trong khi giải quyết các vụ án phạm tội trong gia đình và tội phạm vị thành niên, và chỉ có khoảng gần đa số cho rằng các tòa án đang thực hiện công việc tốt hoặc rất tốt khi giải quyết những tranh chấp về hợp đồng, dịch vụ hoặc gây tổn thất. Các nhóm thiểu số là những người có nhiều mối quan ngại nhất.

Mặc dù các tòa án, do bản chất và cách thức tổ chức của mình, không phải và không thể là một cơ quan theo chủ nghĩa dân túy (tức là một cơ quan phản ánh ý nguyện của công chúng trong các quyết định của mình), song như cố Chánh án Tòa án Tối cao Hoa Kỳ Thurgood Marshal đã công nhận, “Chúng ta không bao giờ được quên rằng nguồn quyền lực thực sự duy nhất mà các thẩm phán chúng ta có thể sử dụng chính là sự tôn trọng của nhân dân”.

## **Giải quyết tranh chấp có yếu tố liên quan tới tòa án**

Việc thiết lập các thủ tục giải quyết tranh chấp có yếu tố liên quan tới tòa án mang tính chất “thay thế” hoặc “bổ sung” là kết quả của những nỗ lực nhằm tạo ra một phương thức tốt hơn, nhanh hơn và ít tốn kém hơn để giải quyết một vụ kiện. Với nhận thức rằng hầu hết các vụ việc đều được giải quyết, người ta hy vọng những chương trình này sẽ cho phép các bên giải quyết những vấn đề là nguyên nhân sâu xa của các tranh chấp giữa họ, và làm việc này ở vào giai đoạn đầu của thủ tục tố tụng nhằm tránh những chi phí lớn trong quá trình chuẩn bị trước khi xét xử và giảm thiểu thời gian cần thiết để đạt được một thỏa thuận.

Biện pháp sử dụng trung gian hòa giải (tức là sử dụng những người “trung gian” được đào tạo chuyên nghiệp để hỗ trợ các bên đạt được thỏa thuận) ngày nay được sử dụng rộng rãi để giải quyết các tranh chấp về kinh doanh, các vụ ly dị và giành quyền chăm sóc con cái, các vụ kiện về gây tổn hại đến cá nhân hoặc lợi ích kinh tế, những vụ tranh chấp tài sản nhỏ (ví dụ với những tài sản trị giá dưới 5.000 đô-la), những tranh chấp về quyền sử dụng nước, và tranh chấp giữa người thuê nhà với chủ nhà. Đôi khi biện pháp dùng trung gian cũng được sử dụng để xác định số tiền bồi thường mà một tội phạm hình sự hoặc tội phạm vị thành niên phải trả cho nạn nhân. Thường thì một bên nếu không hài lòng với kết quả của hoạt động trung gian hòa giải có thể đưa vụ việc ra tòa để được xét xử mà không bị phạt.

Các thủ tục trọng tài (chuyên vụ tranh chấp cho một hoặc một số người “trung gian” quyết định, những người này được các bên chọn lựa trên cơ sở kiến thức chuyên môn của họ) thường được quy định trong các hợp đồng về xây dựng, cung cấp dịch vụ y tế, dịch vụ môi giới hoặc tuyển dụng nhân viên. Các quyết định trọng tài thường có giá trị bắt buộc thi hành đối với các bên và có giá trị chung thẩm.

Các thủ tục khác như đánh giá trung lập ban đầu (một chuyên gia đánh giá về các vấn đề và mức độ thiệt hại dựa trên những tuyên bố chi tiết của mỗi bên) hoặc xét xử bồi thẩm gián lược (trình bày vấn đề bằng chứng và lập luận trước một ban bồi thẩm không chính thức) ít được sử dụng hơn, thường là trong những vụ việc hoặc tranh chấp phức tạp liên quan đến một số tiền lớn.

Nhìn chung những đánh giá thu được cho thấy biện pháp trung gian “tốt hơn” quy trình tố tụng chuẩn mực xét về mức độ thỏa mãn của đương sự và sự tuân thủ thỏa thuận của họ. Tuy nhiên, liệu nó có đồng thời ít tốn kém hơn và nhanh hơn hay không còn phụ thuộc nhiều vào việc nó diễn ra vào lúc nào trong quy trình tố tụng, ai phải trả những chi phí, và chất lượng và sự giám sát chương trình. Người ta cũng đặt ra vấn đề về tính công minh của hội đồng trọng tài như là một yêu cầu trong hợp đồng.

## **Nguồn gốc của các tòa án chuyên biệt**

Các sở ghi án hay các tòa án chuyên biệt được thiết lập để giải quyết nhu cầu về những loại vụ việc đặc biệt hay những nhóm đương sự cụ thể không phải là một hiện tượng mới. Tòa án Công lý của Bang Delaware đã tập trung vào các vụ kiện về kinh doanh kể từ khi được thành lập, và “tòa án vị thành niên” đầu tiên đã được lập ra vào đầu thế kỷ 20. Tuy nhiên, do người ta ngày càng nhận thấy tính chất phức tạp của một số loại vụ việc nhất định hoặc nhu cầu đặc biệt của một số nhóm đương sự nhất định đòi hỏi phải có kiến thức nghiệp vụ chuyên sâu, các dịch vụ và thủ tục được chuyên môn hoá, thậm chí cả trang thiết bị chuyên môn nữa, nên các ngành tòa án ở

nhiều bang đã dành riêng những phòng xử án, ban hành các quy định mới, và phân công những thẩm phán được chọn lựa trên cơ sở kiến thức chuyên môn để chuyên xử các vụ án trong kinh doanh, quan hệ gia đình, bạo hành trong gia đình hay tội phạm vị thành niên.

Ví dụ, ngoài việc bổ nhiệm những thẩm phán có hiểu biết chuyên sâu và kinh nghiệm về những vấn đề pháp lý và tài chính có tác động đến thương mại, các tòa án kinh doanh còn thường có những thủ tục và quy trình cho phép giải quyết những vấn đề phức tạp và có thể có những phương tiện nghe nhìn và xử lý thông tin hiện đại trong phòng xử án bao gồm các hệ thống hội thảo truyền hình cho phép các nhân chứng có thể làm chứng trước tòa mà không cần rời khỏi nhiệm sở của họ.

Các tòa án về bạo hành trong gia đình thường có hệ thống an ninh và luật sư được nâng cao, có các dịch vụ xử lý tại chỗ, và cung cấp chỗ ngồi riêng cho các nhân chứng và người ủng hộ của mỗi bên.

Các tòa xét xử các vụ liên quan đến gia đình được thiết kế nhằm tạo thuận lợi cho dòng thông tin và các dịch vụ cung cấp cho các thành viên của một gia đình có liên quan đến nhiều loại thủ tục tố tụng khác nhau nhằm đảm bảo rằng những lệnh của tòa án liên quan đến gia đình này là thống nhất và rằng các dịch vụ cần thiết được cung cấp cho từng cá nhân cũng như cho toàn bộ gia đình. Tầm quan trọng của sự phối hợp này có thể được minh họa bằng ví dụ sau đây:

Một cậu bé 13 tuổi tham gia đánh nhau ở trường sau khi chứng kiến người cha say rượu của cậu đánh mẹ cậu và xúc cô em gái một tuổi của cậu một cách thô bạo để bắt nó nín khóc. Kết quả của những hành động này là người ta đưa đơn kiện hành vi phạm tội vị thành niên đối với cậu bé; đơn kiện về bạo hành trong gia đình và lạm dụng trẻ em đối với người cha; và người mẹ đâm đơn xin ly dị và xin lệnh hạn chế không cho người cha tiếp cận gia đình.

Trong một môi trường xét xử không có tòa xét xử các vụ liên quan đến gia đình, mỗi vấn đề pháp lý trên đây sẽ được xét xử bởi một thẩm phán khác nhau tại các tòa án khác nhau. Nếu gia đình này nghèo khổ, các luật sư riêng rẽ có thể được chỉ định để đại diện cho họ trong mỗi vụ việc và các nhân viên xã hội hoặc nhân viên quản chế của mỗi tòa án có thể thu thập thông tin liên quan đến gia đình và lưu trữ chúng trong những hồ sơ của riêng tòa án đó.

Trừ phi các thẩm phán có tất cả các thông tin liên quan về điều gì đang diễn ra trong gia đình này, nếu không thì thẩm phán xét xử vấn đề phạm tội của cậu bé có thể giao cậu cho người cha chăm sóc trong khi thẩm phán xét xử vụ ly dị lại trao quyền nuôi dưỡng cậu cho người mẹ; vị thẩm phán xét xử vụ bạo lực trong gia đình có thể xử người cha bị bỏ tù, cùng lúc đó vị thẩm phán xử vụ lạm dụng trẻ em lại ra lệnh tham vấn gia đình; và các lệnh giải quyết vụ bạo hành gia đình và lạm dụng trẻ em có thể đòi hỏi người cha phải áp dụng các kiểu điều trị lạm dụng rượu khác nhau với thời hạn khác nhau.

### **Tòa án giải quyết vấn đề**

Những tòa án với tên gọi “giải quyết vấn đề” đã xuất hiện lần đầu tiên với Tòa án về tội phạm ma túy của Miami năm 1989. Với những người ủng hộ nhiệt thành và nguồn tài trợ từ Chính quyền Liên bang, những tòa án loại này đã nhân rộng khắp đất nước và được mở rộng để xét xử những vụ không liên quan đến tội lạm dụng ma túy. Những tòa án này ra đời từ sự không hài

lòng của các thẩm phán, khi họ phải gặp đi gặp lại cùng những người ấy với cùng những hành vi phạm tội ấy. Tuy nhiên, cơ sở lý luận của những tòa án này, hay ít nhất là một phần của cơ sở lý luận, có nguồn gốc từ khái niệm ban đầu về tòa án chuyên trách vị thành niên, vốn xuất hiện vào khoảng đầu thế kỷ 20, trong đó thẩm phán hành xử vừa với tư cách chính quyền vừa với tư cách bậc cha mẹ, quan tâm hơn đến việc giải quyết những vấn đề, hành vi và nhu cầu của đứa trẻ chứ không phải là những chi tiết hành động phạm tội của nó.

Các tòa án giải quyết vấn đề đe dọa sử dụng hoặc sử dụng trên thực tế quyền cưỡng chế của tòa án để không chỉ khiến cho bị cáo tìm kiếm và tham gia vào việc điều trị hoặc các dịch vụ khác, mà còn để sắp xếp các dịch vụ cần thiết nhằm giải quyết một cách hiệu quả những vấn đề sâu xa của nguyên đơn như lạm dụng ma túy, bệnh tâm thần, xử lý cơn giận hoặc nghèo túng. Những tòa án này cũng có những đặc tính như:

Giám sát chặt chẽ việc bị cáo tuân thủ những điều kiện trong lệnh của tòa án và tiến triển của việc điều trị, việc giám sát này được tiến hành bởi cả các nhân viên quân chế, nhân viên điều trị và thẩm phán;

Thẩm phán có một vai trò can thiệp trực tiếp đối với bị đơn, và kết quả là vai trò biện hộ trước nay vẫn thuộc về các công tố viên và luật sư bào chữa giảm đi; và

Một thỏa thuận giữa bên truy tố và bên bị cáo rằng nếu bên bị cáo thực hiện đầy đủ những điều kiện và hoàn thành những chương trình được nêu trong lệnh của tòa án thì các trách nhiệm hình sự sẽ bị hủy bỏ hoặc việc buộc tội sẽ được xóa bỏ.

Một biến thể của tòa án về tội phạm ma túy hay tòa án bệnh tâm thần là “Tòa án Cộng đồng Midtown” được thành lập để giải quyết những tội phạm không mang tính bạo lực có quy mô nhỏ nhưng có số lượng lớn gây khó khăn cho một cụm dân cư nào đó ở Thành phố New York (như phá hoại tài sản công, ăn cắp vặt, mại dâm, không chịu trả tiền đi lại, v.v...) Nếu bị cáo thừa nhận việc phạm tội, thì thẩm phán và luật sư thông qua việc sử dụng các công nghệ tinh vi có thể nhanh chóng xác định tiền án tiền sự của bị cáo nếu có, và người đó đã bao giờ được điều trị về ma túy, tâm thần hay những sự trợ giúp khác theo lệnh của tòa án hay chưa. Thông tin này được sử dụng kết hợp với việc thảo luận với bị cáo để chỉ dẫn cá nhân đó như một điều kiện của bản án quân chế về các dịch vụ về sức khỏe, tâm thần, công ăn việc làm, giáo dục, nhà cửa và các dịch vụ xã hội khác sẵn có tại trụ sở tòa án. Thường thì một yêu cầu về dịch vụ cộng đồng cũng được áp dụng.

Lợi ích của những tòa án giải quyết vấn đề này là:

Những người phạm tội mà hoàn thành chương trình được chỉ định thì ít có khả năng tái phạm hơn so với những người phạm những tội tương tự song bị tổng giam;

Người phạm tội phải chịu trách nhiệm trực tiếp và nếu không tuân thủ những lệnh của tòa án thì ngay lập tức phải chịu những hậu quả nhất định;

Chi phí cho việc điều trị ít hơn nhiều so với chi phí bỏ tù đối tượng;

Các tòa án này thúc đẩy sự phối hợp các dịch vụ; và kết quả của tất cả các lợi ích trên là,

Các tòa án này giúp tăng cường sự tin tưởng của dân chúng vào tòa án.

Tuy nhiên, các tòa án giải quyết vấn đề cũng làm nổi lên một số quan ngại về việc làm sao tiếp tục tuân thủ những nguyên tắc cơ bản đã nêu ở trên. Nhiều quan ngại trong số đó cũng đồng thời áp dụng cho các tòa án chuyên biệt và các chương trình thay thế giải quyết tranh chấp nữa. Ví dụ:

Khi các thẩm phán vượt ra ngoài vai trò truyền thống của mình hoặc khi mà những luật lệ được xây dựng rất cẩn thận về các thủ tục và chứng cứ không được áp dụng, thì có khả năng vi phạm các nguyên tắc thứ nhất và thứ hai nêu trên (chỉ đưa ra quyết định dựa trên các yếu tố pháp lý phù hợp, tính không thiên vị và đối xử bình đẳng với mọi người);

Xu hướng chuyên môn hóa các quy trình của tòa án có thể hạn chế hiệu quả hoạt động của ngành tòa án và sự giám sát và kiểm soát điều hành có hiệu quả đối với toàn bộ ngành tòa án, do đó cản trở việc tuân thủ nguyên tắc thứ ba (trách nhiệm giải trình về hoạt động và việc sử dụng các nguồn lực công);

Những nguồn vốn bổ sung cần có để tiến hành các chương trình này, nhiều khoản trong đó khởi đầu với sự hỗ trợ kinh phí có giới hạn về thời gian, đôi khi có thể hạn chế khả năng của ngành tòa án trong việc hỗ trợ các hoạt động cơ bản có tác động tới các nguyên đơn khác, đe dọa nguyên tắc thứ tư (là các tòa án phải rộng mở cho tất cả mọi người); và

Cuối cùng, Hội nghị các Nhà điều hành Tòa án Bang ghi nhận trong tài liệu hội nghị mà nhìn chung ủng hộ việc sử dụng các tòa án giải quyết vấn đề: “Đương nhiên các vị thẩm phán và thư ký sẽ mất nhiều thời gian hơn để gặp một bị cáo 15 đến 20 lần trong một năm so với việc thẩm phán...chấp nhận một lời thú tội và kết án ai đó...Khối lượng công việc bổ sung này không chỉ ảnh hưởng tới vị thẩm phán và một hay nhiều thư ký của tòa án đang thụ lý, mà còn ảnh hưởng tới các thẩm phán và thư ký khác của các tòa án trong khu vực vì họ phải làm nhiều hơn để bù vào đó”. Do vậy, việc tuân thủ nguyên tắc thứ năm (tính hiệu quả và nhanh chóng) có thể bị giảm sút.

## **Bảo vệ thế kỷ thứ 21**

Những tòa án áp dụng các định hướng mới nêu trên nhận thức rất rõ cả những lợi ích tiềm ẩn và những vấn đề có thể xảy ra, và nhận thấy thách thức của việc đảm bảo rằng trong khi phấn đấu cải thiện việc tiếp cận và tính hiệu quả của ngành tòa án, họ không đánh mất những nguyên tắc khác là nền tảng của hệ thống tư pháp Hoa Kỳ.

Quá trình đổi mới, thử nghiệm và phổ biến làm cơ sở cho những định hướng mới nêu trên và trong những bài viết tiếp theo minh họa cho một trong những sức mạnh vĩ đại của hệ thống Chính quyền Liên bang của Hoa Kỳ - đó là các bang có thể hoạt động như những “phòng thí nghiệm” để xây dựng và thử nghiệm những cách tiếp cận mới nhằm thực hiện những trách nhiệm cơ bản của chính quyền trong khuôn khổ quy định của Hiến pháp.

Trên thực tế, việc tìm kiếm các phương pháp tiếp cận hiệu quả giờ đây đã vượt ra ngoài biên giới Hoa Kỳ khi mà các tòa án Hoa Kỳ áp dụng những chương trình được xây dựng ở các quốc gia khác, và tòa án ở các nơi khác cũng áp dụng những bài học rút ra ở Hoa Kỳ. Tính năng động vốn

có này đem đến hy vọng và sự đảm bảo rằng những truyền thống quý báu của nền công lý Hoa Kỳ sẽ vẫn là sự bảo đảm vô cùng quan trọng khi chúng ta tiến vào thế kỷ 21.

---

*Richard Van Duizend có bằng cử nhân và bằng luật của trường Đại học Harvard. Hiện ông là chuyên gia tư vấn chính về quản lý tòa án tại Trung tâm Quốc gia về Tòa án Bang, trung tâm này cung cấp các dịch vụ tư vấn, đào tạo, nghiên cứu, công nghệ, quản lý và thông tin nhằm cải thiện việc điều hành và chất lượng xét xử ở Hoa Kỳ và trên khắp thế giới.*

*Bài viết có trên Internet tại:*

<http://usinfo.state.gov/journals/itdhr/0503/ijde/vanduizend.htm> (tiếng Anh)

[http://vietnam.usembassy.gov/wwwhta94\\_1.html](http://vietnam.usembassy.gov/wwwhta94_1.html) (tiếng Việt)